

Số: /CV-BVĐK

Buôn Hồ, ngày tháng 10 năm 2025

V/v mời chào giá thiết bị điện,
nước phục vụ công tác sửa chữa
quý IV năm 2025

Kính gửi: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị điện nước

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị điện, nước phục vụ cho công tác sửa chữa điện, nước quý IV tại Bệnh viện Đa khoa Buôn Hồ. Bệnh viện kính mời các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng điện, nước có đủ kinh nghiệm, năng lực cung cấp hàng hóa xem xét tham gia chào giá các mặt hàng theo các nội dung sau:

1. Danh mục các mặt hàng thiết bị điện, nước (Phụ lục đính kèm).

Các đơn vị có thể tải danh mục các mặt hàng điện, nước đã được đăng tải trên website của Bệnh viện tại địa chỉ: <https://benhvienbuonho.com>.

2. Thời gian và yêu cầu báo giá:

- Thời gian nhận báo giá: từ 14 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 10 năm 2025.

- Báo giá của các đơn vị phải có hiệu lực tối thiểu 120 ngày kể từ ngày báo giá, được ký và đóng dấu của đơn vị chào giá. Trường hợp báo giá có nhiều trang, đề nghị đơn vị đóng dấu giáp lai các trang.

- Đơn giá từng mặt hàng tham gia đã bao gồm: thuế, phí các loại và các chi phí khác để vận chuyển hàng hóa đến Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ.

- Đơn vị báo giá cung cấp file/ bản giấy catalogue các mặt hàng báo giá (nếu có).

Báo giá nộp trực tiếp hoặc gửi về Bệnh viện (Địa chỉ: 32 Nơ Trang Long, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) qua đường bưu điện và gửi bản scan Báo giá + file mềm báo giá qua email: tchc.bvdkbuonho@gmail.com cho Bệnh viện.

Thông tin liên hệ: Nhân viên phòng Tổ chức hành chính: Đào Thị Thu Thảo - Số điện thoại 0963252170, mail: tchc.bvdkbuonho@gmail.com.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV;
- Lưu: VT, BMT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Xuân Lộc

Phụ lục: BÁO GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN, NƯỚC

(kèm theo Công văn số: /CV-BVĐK, ngày /10/2025 của Bệnh viện đa khoa)

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn tối thiểu hoặc tương đương
I. Thiết bị điện				
1	Aptomat 1 pha 40A	Cái	5	Loại: CB cóc Panasonic BS1114TV 40A 1.5kA 2P 220V
2	Aptomat 1 pha 30A	Cái	5	Loại: CB cóc Panasonic BS1113TV 30A 1.5kA 2P 220V
3	Aptomat 3 pha 80A	Cái	5	Loại: MCB Panasonic BBD30803CHV 80A 10kA 3P
4	Mặt 4 công tắc	Cái	5	Loại: dành cho 4 thiết bị Panasonic hoặc tương đương Chất liệu: nhựa
5	Mặt 2 công tắc	Cái	5	Loại: Mặt dành cho 2 thiết bị Panasonic hoặc tương đương Chất liệu: nhựa
6	Mặt 2 công tắc 4 lỗ	Cái	5	Loại: Mặt 02 công tắc, 4 lỗ cắm điện Dòng điện: 16A Chất liệu: Nhựa Polycarbonate Màu sắc: Trắng Kiểu dáng: Vuông bo góc
7	Mặt 1 công tắc 1 lỗ	Cái	5	Loại: Mặt 01 công tắc, 1 lỗ cắm điện Dòng điện: 16A Chất liệu: Nhựa Polycarbonate Màu sắc: Trắng Kiểu dáng: Vuông bo góc

8	Băng keo đen	Cuộn	5	Loại: Băng keo cách điện Chịu được nhiệt độ từ -18°C đến 105°C Kích thước: 16mm x 20.1m Màu: Đen
9	Hộp nối	Cái	20	Loại: để nối đơn dùng cho 1, 2, 3 thiết bị Kích thước: 120x70x35mm Chất liệu: nhựa chống cháy
10	Mặt aptomat	Cái	5	Mặt cho CB cóc panasonic
11	Dây điện 4.0 mm	Cuộn	1	Loại: dây điện đôi, ruột đồng, có 2 lớp vỏ bọc cách điện Đơn vị tính: Mét Mặt cắt danh nghĩa: 4.0 mm ² Chiều dày cách điện: 1.0 mm Chiều dài 1 cuộn: 100m/ cuộn
12	Dây điện 2.5 mm	Cuộn	1	Loại: dây điện đôi, ruột đồng, có 2 lớp vỏ bọc cách điện. Mặt cắt danh nghĩa: 2 x 2.5 mm ² . Chiều dày cách điện: 0.8 mm ² Chiều dài 1 cuộn: 100m/ cuộn
13	Bóng đèn 1.2m	Cái	20	Loại: Bóng đèn Led tuýp thủy tinh Công suất: 18W Quang thông: 1800Lm Kích thước: 1200mm Điện áp: 220V

14	Bóng đèn 0.6m	Cái	10	Loại: Bóng đèn Led tuýp thủy tinh Công suất: 10W Quang thông: 900Lm Kích thước bóng: 600mm Điện áp: 220V
15	Bóng Led 50W	Cái	10	Loại: Bóng đèn Led trụ thủy tinh Công suất: 50W Quang thông: 5500Lm Kích thước bóng: 140x225 mm Điện áp: 220V
16	Bóng Led 20W	Cái	10	Loại: Bóng đèn Led trụ thủy tinh Công suất: 20W Quang thông: 2100Lm Kích thước bóng: 81x143 mm Điện áp: 220V
17	Bóng Led 15W	Cái	10	Loại: Bóng đèn Led tròn thủy tinh Công suất: 15W Quang thông: 1500Lm Kích thước bóng: 80x155 mm Điện áp: 220V
18	Quạt treo tường	Cái	5	Loại: quạt treo tường, 1 dây giật Điện áp: 220VAC Công suất: 47W Đường kính cánh: 39cm Điều khiển: 1 dây giật Cánh quạt: 3 lá

19	Quạt trần đảo	Cái	5	Loại: quạt đảo trần Điện áp: 220VAC Công suất: 47W Đường kính cánh: 40cm Điều khiển: hộp số
20	Nẹp vuông 4 phân	Cây	10	Loại: nẹp điện vuông Kích thước: 4cm Chiều dài: ≥ 160 cm
21	Nẹp vuông 2 phân	Cây	10	Loại: nẹp điện vuông Kích thước: 2 cm Chiều dài: ≥ 160 cm
22	Ống ruột gà	Cuộn	1	Loại: Ruột gà đàn hồi tự chống cháy Chất liệu: nhựa chống cháy PVC Màu: trắng Chiều dài: phi 20, dài 50m
23	Đinh thép 2p3	Hộp	10	Loại: Đinh thép đóng tường Kích thước: 2p3
24	Vít	Bịch	1	Loại: Vít bắt tắc kê Kích thước: 3p Số lượng: 100 con/ bịch
25	Dây rút 20 phân	Bịch	1	Loại: dây rút nhựa Màu: Trắng Kích thước: dài 20 cm Số lượng: 100 sợi/ bịch

II. Thiết bị nước				
1	Rumirê 21	Cái	10	Loại: vòi nước gắn tường Chế độ: nước lạnh Chất liệu: inox 304 Kích thước: phù hợp với răng trong Ø21
2	Rumirê 27	Cái	10	Loại: vòi nước gắn tường Chế độ: nước lạnh Chất liệu: inox 304 Kích thước: phù hợp với răng trong Ø27
3	Vòi lavabo	Cái	10	Loại: vòi lavabo lạnh Chất liệu: inox 304
4	Dây cấp nước	Cái	10	Loại: dây cấp nước có 2 đầu tán thau Ø21 Kích thước: 50cm Chất liệu: nhựa
5	Nút bít ren trong 21	Cái	5	Loại: Nút bít răng trong Ø21 Chất liệu: nhựa
6	Nút bít ren ngoài 21	Cái	5	Loại: Nút bít răng ngoài Ø21 Chất liệu: nhựa
7	Cao su non	Cuộn	10	Loại: PTFE trắng thường (0.075mm) Chiều dài: 10 m
8	Bộ xả lavabô	Cái	10	Loại: thiết kế dùng cho chậu có lỗ xả tràn Chất liệu: Đầu bộ xả được làm từ Inox, ở giữa có lọc rác chống hôi, thân nhựa ABS dẻo, có thể kéo giãn dài từ 43 đến 83cm. Tùy chỉnh đường dẫn theo mọi hướng, thuận tiện và linh hoạt.

9	Bộ nhấn xả bồn cầu 2 nút	Cái	5	Kiểu: 02 nút nhấn xả (1 xả nửa kết và 1 xả toàn phần) Chất liệu: Nhựa ABS cao cấp, chống lão hoá, chống ăn mòn
10	Bộ nhấn xả bồn cầu 1 nút	Cái	5	Kiểu: 01 nút nhấn xả (xả 1 chế độ) Chất liệu: Nhựa ABS, PP hoặc POM cao cấp, chống lão hoá, chịu va đập
11	Ống nhựa pvc 42	Cây	5	Loại: ống nhựa PVC Ø42 Kích thước: cây 4m
12	Ống nhựa pvc 27	Cây	5	Loại: ống nhựa PVC Ø27 Kích thước: cây 4m
13	Ống nhựa pvc 21	Cây	5	Loại: ống nhựa PVC Ø21 Kích thước: cây 4m
14	Co tròn 42	Cái	10	Loại: co góc 90° Kích thước: Ø42 Chất liệu: nhựa PVC
15	Co tròn 27	Cái	10	Loại: co góc 90° Kích thước: Ø27 Chất liệu: nhựa PVC
16	Co tròn 21	Cái	10	Loại: co góc 90° Kích thước: Ø21 Chất liệu: nhựa PVC
17	Lơ 42	Cái	5	Loại: co góc 45° Kích thước: Ø42 Chất liệu: nhựa PVC

18	Lơ 27	Cái	5	Loại: co góc 45° Kích thước: Ø27 Chất liệu: nhựa PVC
19	Lơ 21	Cái	5	Loại: co góc 45° Kích thước: Ø21 Chất liệu: nhựa PVC
20	Co ren trong 42	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng trong thau Ø42 Chất liệu: nhựa PVC
21	Co ren trong 27	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng trong thau Ø27 Chất liệu: nhựa PVC
22	Co ren trong 21	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng trong thau Ø21 Chất liệu: nhựa PVC
23	Co ren ngoài 42	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng ngoài thau Ø42 Chất liệu: nhựa PVC
24	Co ren ngoài 27	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng ngoài thau Ø27 Chất liệu: nhựa PVC
25	Co ren ngoài 21	Cái	5	Loại: co góc 90° có 1 đầu răng ngoài thau Ø21 Chất liệu: nhựa PVC